

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **32/2022/HSST**
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Đông và bà Trần Thị Thúy Vân;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Kim Q**, sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: 432/28 Tr, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn M và con bà Phạm Thị Ng; vợ Lê Huỳnh Thị Cẩm L (*đã ly hôn*); có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ 03/4/2022 đến ngày 11/4/2022, ngày 12/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

2. **Trịnh Quang H**, sinh năm 2001; nơi ĐKHH TT: Thôn Tr, phường Q, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: 163/3 đường Y, phường E, TP. B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Văn Th, con bà Trần Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ 03/4/2022 đến ngày 11/4/2022, ngày 12/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anhm Nguyễn Lê Tiến A – vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

2/ Ông Nguyễn Tiến Kh – vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

3/ Chị Nguyễn Thị Th - vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

4/ Anh Võ Thanh T - vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 02/4/2022 Trịnh Quang H và Nguyễn Hoàng Khánh B, Hoàng Thị Kim Th đến quán Karaoke T thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C để hát tại phòng Vip 8. Sau đó, H gọi bằng mạng messenger rủ Trần Kim Q đến huyện C hát karaoke, trong lúc nói chuyện Q hỏi H về việc sử dụng ma túy (đá) thì H đồng ý. Biết Q không có tiền đi xe taxi đến huyện C nên H đồng ý cho Q mượn tiền để trả tiền xe. Sau đó, Q cầm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và đi mượn được 600.000 đồng và thuê xe taxi đi đến khu vực đường Ng, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk rồi đi bộ vào hẻm gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân) mua 600.000 đồng được 02 (hai) gói nhỏ nilon trong suốt, hai đầu hàn kín, bên trong có chứa ma túy (đá), Q cất giấu vào người và lên xe taxi đi đến huyện C, tỉnh Đắk Nông để gặp H tại quán Karaoke T.

Trong khi hát tại phòng vip 8 – Karaoke T, H đi ra ngoài thì gặp bạn là Nguyễn Lê Tiến A, sinh ngày 08/01/2005 nên rủ A đến phòng vip 8 chơi cùng, A đồng ý. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H đi ra trước quán đón và trả tiền xe taxi cho Q, rồi đưa Q vào phòng vip 8 - Karaoke và giới thiệu Q với mọi người trong phòng hát biết. Q ngồi chơi được khoảng 05 phút thì lấy 02 gói ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để trên bàn nói cho H biết, cùng lúc này có người tên S (không rõ nhân thân) đứng ngoài cửa phòng gọi H đi ra ngoài để gặp. Sau đó, H mua của người tên S 01 gói ma túy (đá) với số tiền 300.000 rồi đi vào phòng hát đưa gói ma túy cho Q và nói Q thử hút ma túy (đá) mua ở C xem chất lượng hơn không. Q lấy ma túy (đá) từ gói ma túy do Huy đưa và bỏ vào ống thủy tinh (nỏ) được gắn vào chai nhựa mà Q chuẩn bị từ trước rồi cùng H và A sử dụng ma túy, số ma túy mà H đưa sử dụng không hết, Q hàn kín lại cất vào trong túi quần trái, phía sau đang mặc trên người cùng 02 gói ma túy (đá) mà Q mua tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trước đó. Trong lúc Q, H, A sử dụng ma túy thì B, Th ngồi hát nên không biết. Ngồi chơi đến khi quán karaoke đóng cửa, Q cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) cùng H, A, B, Th đi ra tính tiền để ra về và cùng nhau đi đến nhà nghỉ Hoàng Gi tại Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C thuê phòng để nghỉ, H đặt thuê 02 phòng, một phòng cho B và Th, còn một phòng cho Q, H và A ở cùng tại phòng số 101. Sau khi thuê được phòng, H và A ngồi uống bia dưới nền nhà, còn Q ngồi trên bàn lấy 01 trong 02 (hai) gói ma túy mà Q mua tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) ra sử dụng, Q sử dụng xong và nói “hút mấy hơi cho tỉnh bia” nên H và A đến sử dụng ma túy cùng Q. Trong lúc đang sử dụng ma túy thì nghe tiếng gõ cửa, H đứng dậy đi ra mở cửa, còn Q cầm ma túy chạy

vào nhà vệ sinh vứt vào bồn cầu. Sau khi H mở cửa, lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện trong túi quần trái, phía sau Q đang mặc có 01 gói nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (đá), gói này được xác định là gói ma túy của H mua tại quán karaoke T nhưng sử dụng chưa hết nên Q cất giữ. Kiểm tra thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh 01 gói nilon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (đá) do Q vứt vào, gói ma túy này là của Q mua tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chưa sử dụng nên Q cất giữ và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) gần nhà vệ sinh phòng 101. Sau đó, Công an thị trấn E phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại kết luận giám định số 06/KLMT – PC09 ngày 08 tháng 4 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt hàn kín hai đầu được niêm phong bì thư thứ nhất (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trên người Q), gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0804 gam là Mathamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt hàn kín hai đầu được niêm phong trong bì thư thứ hai (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trong bồn cầu), gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1048 gam; là Mathamphetamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ nhất (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trên người Q) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0600 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ hai (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trong bồn cầu) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0797 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ:

- 02 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy tổng hợp Methamphetamine. Trong đó thu giữ 01 gói trên người của Trần Kim Q và 01 gói thu giữ trong nhà vệ sinh do Trần Kim Q ném. Được niêm phong trong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Kim Q, Trịnh Quang H, Nguyễn Lê Tiến A, Nguyễn Thị Th, Hoàng Thanh Tr và đóng dấu tròn đỏ của Công an Thị trấn E, huyện C.

- 01 chai nhựa màu trắng cao 20 cm, có nắp màu xanh lá, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng hồng và 01 ống thủy tinh còn gọi là “nỏ” dùng để sử dụng ma túy. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Kim Q, Trịnh Quang H, Nguyễn Lê Tiến A, Nguyễn Thị Th, Hoàng Thanh Tr và đóng dấu tròn đỏ của Công an Thị trấn E, huyện C.

- 01 điện thoại loại Redmi 7A, vỏ xanh da trời, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Là của Trần Kim Q sử dụng để liên lạc với Trịnh Quang H trao đổi nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, BKS: 48E1 – 115.50, đã cũ qua sử dụng.

Xác định: 01 xe mô tô BKS: 48E1 – 115.50 là của ông Nguyễn Tiến Kh (sinh năm 1981; cư trú: tổ dân phố 01, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) không liên quan đến tội phạm, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả tài sản trên cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 32/CTr-VKS ngày 22/8/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Trần Kim Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trịnh Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, tuy nhiên đại diện VKS rút truy tố tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Kim Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trịnh Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Kim Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Quang H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ nhất (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trên người Q) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0600 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 (một) bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ hai (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trong bồn cầu) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0797 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- 01 chai nhựa màu trắng cao 20 cm, có nắp màu xanh lá, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng hồng và 01 ống thủy tinh còn gọi là nỏ dùng để sử dụng ma túy. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Kim Q, Trịnh Quang H, Nguyễn Lê Tiến A, Nguyễn Thị Th, Hoàng Thanh Tr và đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E, huyện C.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại loại Redmi 7A, vỏ xanh da trời, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ ngày 15/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, trả lại ông Nguyễn Tiến Kh: 01 xe mô tô BKS: 48E1 – 115.50.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Do ý thức coi thường pháp luật: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 4 năm 2022, tại phòng Vip 8 - Karaoke T thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Trịnh Quang H đã cung cấp ma túy, bị cáo Trần Kim Q cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy và cùng tổ chức cho Q, H và Nguyễn Lê Tiến A sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/4/2022, Q tàng trữ trái phép 02 gói ma túy có tổng trọng lượng là 0,1852 gam ma túy, là Methamphetamine và cung cấp ma túy, bộ sử dụng ma túy và tổ chức cho Q, H và A sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thị trấn E phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an Cư Jút bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Kim Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và bị cáo Trịnh Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) ...;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

...”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Trần Kim Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và bị cáo Trịnh Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc quản lý chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, trong vụ án này có sự tham gia của hai bị cáo nhưng các bị cáo tham gia với vai trò là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, vai trò tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân khác nhau nên cần phân hóa đối với từng bị cáo để có quyết định hình phạt phù hợp.

Tại phòng Vip 8, quán Karaoke T bị cáo H là người cung cấp ma túy, còn bị cáo Q là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức sử dụng ma túy cho Q, H, A tại quán T, ngoài ra tại phòng 101 nhà nghỉ H bị cáo Q là người cung cấp ma túy và bộ dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Q, H, A sử dụng trái phép nên HĐXX cần xử bị cáo Q mức án cao hơn bị cáo Huy.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định và có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Lời đề nghị và mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút nêu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Đối với Nguyễn Lê Tiến A là người chưa thành niên đã cùng Q và H sử dụng ma túy vào tối ngày 02/4/2022 và rạng sáng 03/4/2022 tại phòng Vip 8 - Karaoke T và tại phòng 101 nhà nghỉ H thì A không biết về nguồn gốc ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, A không được Q và H phân công, bàn bạc góp tiền mua ma túy sử dụng, A chỉ là người được Q và H cho sử dụng ma túy chung nên A không đồng phạm với Q và H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Công an huyện Cư Jút căn cứ khoản 1, Điều 38 Luật phòng chống ma túy năm 2021; căn cứ khoản 1, điều 23, nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Lê Tiến A, hình thức phạt tiền với mức phạt 750.000 đồng là đúng quy định.

Đối với 02 gói ma túy mà Trần Kim Q mua tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Q khai nhận là do H gọi điện nhờ đặt mua. Tuy nhiên, qua đối chất giữa Q và H thì H không thừa nhận việc nhờ Quang mua 02 gói ma túy và các chứng cứ thu thập được không có căn cứ để xác định 02 gói ma túy này do H đặt mua.

Đối với 01 gói ma túy mà H mua của người tên S (không rõ nhân thân) tại thị trấn E, huyện C. H khai nhận gói ma túy này trước khi mua thì được sự đồng ý của Q. Tuy nhiên, qua đối chất giữa H và Q thì Q cho rằng gói ma túy này là do H tự ý mua và các chứng cứ thu thập được không có căn cứ xác định việc Q đồng ý với H mua gói ma túy từ người tên S.

Đối với anh Võ Thanh T – Quản lý quán Karaoke T và chị Nguyễn Thị Th - chủ nhà nghỉ H đã cho Q, H thuê phòng, sau đó Q và H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát và phòng nghỉ thì anh T, chị Th không biết nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Tiến Kh (là cha ruột của A) đã cho A mượn xe mô tô BKS: 48E1 – 115.50 để sử dụng, tuy nhiên không biết A dùng xe mô tô làm phương tiện chở các bị cáo thực hiện tội phạm nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người thanh niên tên S (không rõ nhân thân) có hành vi bán ma túy trái phép cho H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy trái phép cho Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ nhất (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trên người Q) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0600 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ hai (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trong bồn cầu) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0797 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- 01 chai nhựa màu trắng cao 20 cm, có nắp màu xanh lá, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng hồng và 01 ống thủy tinh còn gọi là nỏ dùng để sử dụng ma túy. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Kim Q, Trịnh Quang H, Nguyễn Lê Tiến A, Nguyễn Thị Th, Hoàng Thanh Tr và đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E, huyện C.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại loại Redmi 7A, vỏ xanh da trời, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ ngày 15/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, trả lại ông Nguyễn Tiến Kh: 01 xe mô tô BKS: 48E1 – 115.50.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Kim Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trịnh Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Kim Q 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2022).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2022).

2. Về xử lý vật chứng Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ nhất (bên ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trên người Q) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0600 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 (một) bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; Tinh thể màu trắng trong bì thư thứ hai (bên

ngoài bì thư có ghi 01 gói nilon chứa chất màu trắng thu giữ trong bồn cầu) hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0797 gam. Tinh thể trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói Zipper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định để vào 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 06/KL-KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- 01 chai nhựa màu trắng cao 20 cm, có nắp màu xanh lá, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng hồng và 01 ống thủy tinh còn gọi là nỏ dùng để sử dụng ma túy. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Kim Q, Trịnh Quang H, Nguyễn Lê Tiến A, Nguyễn Thị Th, Hoàng Thanh Tr và đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E, huyện C.

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại loại Redmi 7A, vỏ xanh da trời, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

2.3. Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ ngày 15/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, trả lại ông Nguyễn Tiến Kh: 01 xe mô tô BKS: 48E1 – 115.50.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Kim Quang và Trịnh Quang H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phân liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN BÁ LUÂN

